

**BỘ TÀI CHÍNH
TỔNG CỤC THUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 4132/TCT-KK
V/v: bù trừ nợ thuế, nợ phạt

Hà Nội, ngày 24 tháng 10 năm 2018

Kính gửi: Tổng cục Hải quan

Tổng cục Thuế nhận được văn bản số NB: 297/DTQLT ngày 26/9/2018 của Tổng cục Hải quan về việc bù trừ nợ thuế, nợ phạt. Về vấn đề này, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Điều 47 Luật quản lý thuế được sửa đổi, bổ sung tại Luật số 21/2012/QH13 quy định:

"Điều 47. Xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa

1. Người nộp thuế có số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt đã nộp lớn hơn số tiền thuế tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp đối với từng loại thuế trong thời hạn mười năm, kể từ ngày nộp tiền vào ngân sách nhà nước thì được bù trừ số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa với số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt còn nợ, kể cả việc bù trừ giữa các loại thuế với nhau, hoặc trừ vào số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt phải nộp của lần nộp thuế tiếp theo; hoặc hoàn trả số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nộp thừa khi người nộp thuế còn nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt."

- Điều 132 Thông tư số 38/2015/TT-BTC được sửa đổi, bổ sung theo Thông tư số 39/2018/TT-BTC ngày 20/4/2018 của Bộ Tài chính quy định:

"Điều 132. Xử lý số tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt được hoàn

1. Đối với việc hoàn trả tiền thuế, tiền phạt được hoàn từ tài khoản tiền gửi của cơ quan hải quan, trên cơ sở đề nghị của người nộp thuế, cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra, đối chiếu trên Hệ thống và xử lý như sau

b.1) Trường hợp người nộp thuế yêu cầu bù trừ, cơ quan hải quan lập ủy nhiệm chi gửi Kho bạc Nhà nước để nộp ngân sách nhà nước thay cho người nộp thuế;

b.2) Trường hợp người nộp thuế không yêu cầu bù trừ nhưng cơ quan hải quan phát hiện người nộp thuế còn nghĩa vụ phải nộp các khoản tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, các khoản phải nộp khác, bao gồm cả tiền phí, lệ phí còn nợ: cơ quan hải quan thực hiện xử lý theo quy định tại điểm b.1 khoản này và thông báo cho người nộp thuế theo mẫu số 28/TBBT/TXNK Phụ lục VI ban hành kèm Thông tư này;

2. Đối với việc hoàn trả tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt từ ngân sách nhà nước nhà nước, trên cơ sở đề nghị của người nộp thuế cơ quan hải quan thực hiện kiểm tra, đối chiếu trên Hệ thống kế toán và xử lý như sau

...

b.1) Trường hợp người nộp thuế đề nghị bù trừ, cơ quan hải quan lập từ điều chỉnh khoản thu ngân sách nhà nước hoặc lệnh hoàn trả kiêm bù trừ theo mẫu quy định tại Thông tư số 77/2017/TT-BTC gửi Kho bạc Nhà nước để nộp ngân sách nhà nước thay cho người nộp thuế;

b.2.) Trường hợp người nộp thuế không đề nghị bù trừ nhưng cơ quan hải quan phát hiện người nộp thuế còn nghĩa vụ phải nộp các khoản tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt, các khoản phải nộp khác, bao gồm cả tiền phí, lệ phí còn nợ: cơ quan hải quan thực hiện xử lý theo quy định tại điểm b.1 khoản này và thông báo cho người nộp thuế theo mẫu số 28/TBBT/TNXK Phụ lục VI ban hành kèm Thông tư này;...”

Căn cứ các quy định nêu trên, Tổng cục Thuế nhất trí với ý kiến công văn số 297/DTQLT ngày 26/9/2018 của Tổng cục Hải quan, cụ thể như sau:

1. Tổng cục Hải quan trình Bộ Tài chính hướng dẫn cơ quan Hải quan hoàn thuế nộp thừa và bù trừ thu các khoản nợ thuế thuộc cơ quan Thuế quản lý; thủ tục thực hiện theo quy định tại Thông tư số 38/2015/TT-BTC và văn bản đổi bổ sung tương ứng.

2. Đề xuất sửa đổi, bổ sung quy định tại các văn bản pháp luật về quản lý thuế liên quan đến việc hoàn thuế kiêm bù trừ thu nợ giữa các khoản thuộc cơ quan Thuế quản lý với các khoản thuộc cơ quan Hải quan quản lý và ngược lại.

Kính chuyển quý Tổng cục tham khảo và báo cáo Bộ./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT, KK.

**TL. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**

Nguyễn Đại Trí